

# SỰ KẾT HỢP CỦA CÔNG CỤ THÔNG MINH TRONG KINH DOANH VÀ CAATS TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

• ĐỖ THỊ THU THÙY

## TÓM TẮT:

Quá trình lựa chọn, phân tích và cấu trúc thông tin phù hợp nhất không phải là một nhiệm vụ dễ dàng cho kiểm toán viên tài chính. Trong trường hợp không có hệ thống thông tin, kiểm toán viên sẽ không có thông tin theo thời gian thực để đưa ra quyết định hiệu quả. Một trong những cách hiệu quả nhất để đạt được ý kiến kiểm toán chất lượng và độc lập là sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu của tổ chức, chủ yếu là các tài liệu ở định dạng điện tử. Hệ thống kinh doanh thông minh giúp đưa ra quyết định hiệu quả và tăng năng suất của tổ chức. Do đó, tạo ra thông tin chính xác, thích hợp và thực tế, có thể được kiểm toán viên kiểm tra và cải thiện bởi ban quản lý. Bài viết này phân tích sự kết hợp của Công cụ thông minh trong kinh doanh và CAATs (Kỹ thuật kiểm toán hỗ trợ bởi máy tính) trong kiểm toán tài chính, nghiên cứu trường hợp sử dụng bảng tính để xác định sự bất thường, từ đó đưa ra kết luận về việc sử dụng các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính cho các kiểm toán viên.

**Từ khóa:** Kiểm toán tài chính, CAATs, hệ thống thông minh kinh doanh, phần mềm kiểm toán.

## 1. Giới thiệu

Môi trường máy tính hiện đại, tạo ra những cơ hội mới nhưng cũng có những rủi ro mới, các quy tắc bổ sung về bảo mật, công bằng và biên độ sai sót chấp nhận được, do đó ảnh hưởng đến công việc của kiểm toán viên. Gia tăng sự phức tạp của hệ thống kế toán hoạch định nguồn lực doanh nghiệp và khối lượng giao dịch lớn hiện đang được thực hiện đã dẫn đến sự thay thế ngày càng tăng của các kỹ thuật kiểm toán "thủ công" cổ điển, với các kỹ thuật hỗ trợ máy tính hiện đại, được biết đến với tên CAATs. Nghiên cứu dựa trên mô tả chung về các giải pháp kinh doanh thông minh và kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính, hỗ trợ nhu cầu sử dụng chúng trong bối cảnh sự phát triển máy vi tính nói chung. Giữa truyền thống và hiện đại, kiểm toán viên tài chính

phải đưa ra một số lựa chọn nhất định, với những ưu điểm và nhược điểm của chúng, với những rủi ro cụ thể đối với việc sử dụng các ứng dụng phần mềm chung hoặc chuyên dụng trong lĩnh vực kiểm toán tài chính.

## 2. Tổng quan

Khi các hệ thống kinh doanh thông minh ngày càng được sử dụng bởi các đơn vị kinh tế, sự quan tâm của kiểm toán viên đối với chúng cũng tăng lên, cùng với nhu cầu xác định và hiểu tất cả các giao dịch thực tiễn được ghi lại bởi hệ thống máy tính, theo đánh giá của kiểm toán viên, có thể ảnh hưởng đáng kể đến báo cáo tài chính. Nói chung, kinh doanh thông minh sẽ cấp đến phần mềm được thiết kế để hỗ trợ quyết định quản lý thông qua một hệ thống có thể quản lý thông tin có sẵn trong một tổ chức.

Các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính có thể được định nghĩa là một công cụ dựa trên máy tính được thiết kế để cải thiện hiệu quả và hiệu suất của quy trình kiểm toán, nó là một lĩnh vực đang phát triển trong thế kỷ 21. Những kỹ thuật này bao gồm phần mềm vận phòng cơ bản, bảng tính và bộ xử lý văn bản, cũng như các chương trình phần mềm tiên tiến bao gồm các công cụ thông minh cho doanh nghiệp, có thể thực hiện phân tích thống kê, song song với việc phát triển các chương trình phần mềm kiểm toán chuyên ngành.

CAATs là một bước quan trọng trước khi phân tích báo cáo tài chính và quy trình xác nhận khách hàng, vì kỹ thuật cổ điển dựa trên một phần nhỏ của giao dịch và có thể không phải lúc nào cũng phản ánh tình hình thực tế của đơn vị trong giai đoạn được kiểm toán, mặc dù các kiểm toán viên nỗ lực và chuyên nghiệp. Sử dụng các ứng dụng trên máy vi tính, kiểm toán viên phát triển một bức tranh rõ ràng hơn về "công ty" của khách hàng, do kiểm toán viên có thể xác minh khối lượng dữ liệu lớn, phân loại chúng theo các tiêu chí nhất định, kiểm toán viên có thể đưa ra số liệu thống kê và tham chí dự báo.

Nói chung, các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính đề cập đến bất kỳ chương trình máy tính nào được sử dụng để cải thiện quy trình kiểm toán. Cụ thể, nó đề cập đến phần mềm trích xuất và phân tích dữ liệu, chứa bảng tính (ví dụ: Excel), cơ sở dữ liệu (ví dụ: Truy cập), phân tích thống kê (ví dụ: SAS),...

### 3. Ưu điểm của việc sử dụng các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính

Khi các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính được sử dụng, kiểm toán viên tài chính nhận thấy rằng công việc của mình được cải thiện và thậm chí hiệu quả hơn, vì nó có nhiều lợi thế hơn so với hệ thống đánh giá truyền thống. Lợi ích của việc sử dụng các kỹ thuật này bao gồm:

- Kiểm tra chương trình kế toán của khách hàng bằng cách đảm bảo rằng kiểm toán viên có thể xác minh nó đang hoạt động đúng, vì khối lượng giao dịch được kiểm toán là rất lớn;

- Kiểm tra một lượng lớn dữ liệu trong một thời gian ngắn và với độ chính xác tốt, nhờ đó kiểm

toán viên tin tưởng ý kiến của mình;

- Kiểm tra nguồn dữ liệu bằng cách kiểm tra chương trình kế toán và hồ sơ trực tiếp tại nguồn bởi kiểm toán viên, thay vì kiểm tra các tài liệu giấy được coi là bản sao thật;

- Hiệu quả chi phí bởi vì, một khi phần mềm kiểm toán được triển khai, nó có thể được sử dụng hàng năm để thu thập bằng chứng kiểm toán, với điều kiện đơn vị được kiểm toán không thường xuyên thay đổi chương trình kế toán;

- So sánh kết quả thu được bằng cách sử dụng CAATs với kết quả kiểm tra truyền thống. Nếu đạt được kết quả tương tự, sự tự tin của kiểm toán viên sẽ tăng lên.

Mặt khác, không chỉ lợi ích của kiểm toán viên tài chính, mà chính bản thân đơn vị được kiểm toán sẽ đạt được sự chắc chắn hơn về tính chính xác của các giao dịch và mức độ phù hợp với chính sách hiện hành. Liên tục sử dụng phân tích giao dịch tự động và giám sát liên tục, các kỹ thuật này cho phép kiểm tra và xác thực dữ liệu quan trọng của công ty theo cách độc lập, trong thời gian thực.

Quan lý của đơn vị được kiểm toán có thể sử dụng thông tin của CAATs, như kiểm toán liên tục, để chủ động xác định các ngoại lệ và thực hiện hành động ngay lập tức nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn. Việc thực hiện các chương trình này giúp tăng niềm tin vào dữ liệu làm cơ sở cho báo cáo tài chính của đơn vị.

### 4. Phân tích rủi ro cụ thể

Khiểm toán viên chọn công cụ làm việc của mình, họ phải đánh giá các tính năng sau: dễ sử dụng, dễ trích xuất dữ liệu, khả năng truy cập nhiều loại tệp dữ liệu trên các nền tảng khác nhau, khả năng tích hợp dữ liệu vào một định dạng khác, khả năng xác định các trường và chọn từ các định dạng tiêu chuẩn, chức năng của bảng kê để xử lý các lệnh phân tích, biên dịch và sửa đổi các câu hỏi đơn giản hóa. Phương pháp kiểm toán truyền thống cho phép kiểm toán viên đi đến kết luận thích hợp dựa trên mẫu hạn chế, không cho phép kiểm tra một mẫu đầy đủ hoặc thậm chí tất cả dữ liệu có sẵn. Việc sử dụng các mẫu nhỏ có thể làm giảm hiệu quả của các kết luận cuối cùng, nhưng kiểm toán viên cho rằng việc lấy mẫu dựa trên các

tiêu chuẩn kiểm toán được chấp nhận chung và sau đó mẫu sẽ có giá trị thống kê.

Các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính giải quyết vấn đề này bởi vì chúng có thể phân tích khối lượng dữ liệu mở rộng để xác định lỗi. Một cuộc kiểm toán dựa trên các kỹ thuật này sẽ không kiểm tra một mẫu mà là tất cả các giao dịch của đơn vị được kiểm toán trong giai đoạn kiểm toán (Pedrosa và Costa, 2012). Sau đó, kiểm toán viên kiểm tra dữ liệu để xác định sự bất thường có thể xảy ra - ví dụ, họ có thể tìm thấy mã số thuế được đăng ký không chính xác bằng cách tương quan với cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc xác định các giao dịch được sao chép không chính xác. Bằng cách xác định những vấn đề có thể xảy ra, kiểm toán viên có thể giải quyết vấn đề quản lý nói rằng anh ta đã kiểm tra 100% các giao dịch và xác định 100% các bất thường.

Một ưu điểm lớn khác của các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính là chúng cho phép kiểm tra các rủi ro cụ thể. Ví dụ: khi kiểm toán viên phải xác minh hóa đơn đã phát hành: theo phương pháp truyền thống, kiểm toán viên sẽ chọn ngẫu nhiên một mẫu "hóa đơn hợp lệ" gồm 100 hóa đơn từ các thời điểm khác nhau trong khoảng thời gian được kiểm toán đó. Vì tổng số hóa đơn có thể vượt quá 3.000 hóa đơn, nên có rất ít khả năng xảy ra lỗi có thể xảy ra trong mẫu đã chọn. Thay vào đó, sử dụng các kỹ thuật hỗ trợ máy tính, kiểm toán viên có thể kiểm tra tất cả 3.000 hóa đơn và chắc chắn xác định bất kỳ lỗi nào hiện có. Chúng ta muốn nói gì trong một báo cáo kiểm toán? Rằng "Kiểm toán viên đã xem xét 100 hóa đơn và xác định 5 hóa đơn không chính xác" hoặc rằng "kiểm toán viên đã sử dụng CAATS để xem xét tất cả các hóa đơn từ giai đoạn được kiểm toán, xác định 78 hồ sơ sai lệch".

Tuy nhiên, phải chỉ ra rằng phân tích sử dụng các kỹ thuật này chỉ giới hạn ở dữ liệu được lưu trên một mẫu có hệ thống. Rất ít dữ liệu được ghi lại và cơ sở dữ liệu có sẵn thường thiếu, không đầy đủ, khó truy cập hoặc kiểm toán viên không bị thuyết phục bởi tính toàn vẹn của dữ liệu. Do đó, tại thời điểm này, CAATS được sử dụng cùng với các kỹ thuật và công cụ truyền thống khác. Có những cuộc kiểm toán mà CAATS không thể được sử dụng và các cuộc kiểm toán không thể được

thực hiện hiệu quả và phù hợp nếu không có các kỹ thuật cũng như công cụ truyền thống.

### **5. Sự kết hợp giữa hệ thống kinh doanh thông minh và CAATS**

Hệ thống kinh doanh thông minh là quy trình và công nghệ mà các doanh nghiệp dùng để kiểm soát dữ liệu, khai phá tri thức giúp cho các doanh nghiệp có thể đưa các quyết định hiệu quả hơn trong hoạt động kinh doanh của mình. Công nghệ kinh doanh thông minh cung cấp một cách nhìn toàn cảnh hoạt động của doanh nghiệp từ quá khứ, hiện tại và các dự đoán tương lai.

Thành phần cơ bản của hệ thống kinh doanh thông minh bao gồm:

- Nguồn dữ liệu: Trong tầng đầu tiên của thành phần kiến trúc hệ thống kinh doanh thông minh, cần phải tập hợp và tích hợp các dữ liệu được chứa trong nhiều nguồn trực tiếp và nguồn gián tiếp không đồng nhất về xuất xứ và loại.

- Kho dữ liệu và khối dữ liệu: Là chỗ chứa trước tiên nhất cho việc phát triển kiến trúc của hệ thống thu thập tất cả các dữ liệu yêu cầu bởi một phòng ban nào đó của công ty như tiếp thị, kế toán... đánh giá phục vụ cho mục đích phân tích một vài chức năng của hệ thống kinh doanh thông minh.

- Kiểm tra, thăm dò dữ liệu: Các kỹ thuật công cụ được sử dụng hỗ trợ cho hệ thống kinh doanh thông minh được sử dụng như là các câu truy vấn và tạo ra các báo cáo, các phương thức thống kê. Giúp cho người ra quyết định phân tích dữ liệu, trả lời các câu hỏi và kiểm tra tính nguyên bản của dữ liệu.

- Khai thác dữ liệu: Đây là phần rất quan trọng trong hệ thống kinh doanh thông minh, là các phần sẽ biến đổi từ dữ liệu thô, khai thác những thông tin cần thiết để đưa ra và hỗ trợ trong việc ra quyết định. Bao gồm các kỹ thuật trích xuất thông tin, tri thức từ tập dữ liệu, gồm cả các mô hình toán học cho việc nhận dạng mẫu, các kỹ thuật của khai thác dữ liệu.

Hiện tại, rất khó để xác định phương pháp nào khi tiến hành kiểm toán được thực hiện hiệu quả hơn. Kiểm toán viên sử dụng các chương trình cụ thể để tiến hành kiểm toán, bắt đầu bằng việc thu

thập bằng chứng kiểm toán. Kiểm toán viên cần thu thập đủ bằng chứng kiểm toán để đưa ra kết luận có liên quan và việc này được thực hiện bằng nhiều thủ tục kiểm tra kiểm soát khác nhau. Thời điểm kiểm tra, quan sát, điều tra, xác nhận, tính toán và các thủ tục phân tích phụ thuộc vào thời gian bằng chứng kiểm toán có sẵn.

Việc sử dụng CAATs và hệ thống thông minh kinh doanh góp phần đáng kể vào việc giảm thời gian cần thiết để có được bằng chứng kiểm toán vì nó cung cấp quyền truy cập nhanh, thời gian thực vào dữ liệu được kiểm toán (Berberich, 2005). Quá trình xác định sự bất thường và ngoại lệ được đẩy nhanh, dẫn đến đơn giản hóa công việc kiểm toán và thậm chí tự động tạo ra các báo cáo nhất định.

Mặc dù công nghệ của bảng tính điện tử đã được phổ biến rộng rãi và trở nên rất phổ biến, được coi là một trong những ứng dụng máy tính đầu tiên cho công chúng, thực tế kiểm toán tài chính đã có một vị trí đặc quyền giữa các lĩnh vực sử dụng bảng tính, đặc biệt là do sự kết hợp gần như hoàn hảo các yêu cầu của công việc kiểm toán và các phương tiện được cung cấp bởi các ứng dụng công nghệ thông tin. Hầu hết các chương trình phần mềm chuyên về kiểm toán tài chính đều có nguồn gốc, có trong các ứng dụng bảng tính. Trong thực tế, nhiều trường hợp, có các bảng tính chuyên về các mô hình kiểm toán dành riêng cho thực hành kiểm toán.

## 6. Nghiên cứu trường hợp sử dụng bảng tính để xác định sự bất thường

Công ty Hoàng Mỹ là một công ty thương mại bán các mặt hàng thể thao, đặc biệt là trong lĩnh vực quần vợt, bóng đá, thiết bị phụ trợ. Hàng hóa được mua từ các nhà cung cấp khác nhau và sau đó được bán độc quyền trên Internet. Công ty bán khoảng 70 loại bóng, mỗi loại được xác định bởi một mã sản phẩm duy nhất.

Đơn đặt hàng của khách hàng được thực hiện trực tuyến, hầu hết trong số họ cho một hoặc hai quả bóng. Phần mềm nhận đơn đặt hàng sẽ tự động kiểm tra chi tiết đơn hàng, địa chỉ khách hàng và thông tin thẻ tín dụng trước khi hàng hóa sẵn sàng và được vận chuyển. Tính toán vận của hệ thống chỉ được kiểm tra thường xuyên bởi một công ty

dịch vụ Internet độc lập.

Là một kiểm toán viên độc lập của Công ty Hoàng Mỹ, kiểm toán viên bắt đầu lập kế hoạch kiểm toán hệ thống bán hàng của công ty. Kiểm toán viên quyết định sử dụng các thử nghiệm để xác minh việc nhập dữ liệu khách hàng vào hệ thống bán hàng. Thử nghiệm này sẽ bao gồm thực hiện các đơn đặt hàng sai cho hệ thống trực tuyến của công ty.

Dưới đây là danh sách các loại kiểm tra sẽ được thực hiện trong kiểm toán báo cáo tài chính của khách hàng để xác nhận tính chính xác và tính toàn vẹn của việc nhập dữ liệu được nhập vào hệ thống bán hàng:

- Nhập một đơn đặt hàng cho một số quả bóng. Lý do: để đảm bảo rằng hệ thống chỉ chấp nhận một số lượng được biểu thị bằng số dương, mặc dù công ty không thể cung cấp một sản phẩm âm nào;

- Nhập một đơn đặt hàng cho 10 quả bóng. Lý do: Hệ thống phải thực hiện kiểm tra để xác định các lỗi có thể xảy ra. Một thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên màn hình, yêu cầu khách hàng xác nhận một lần nữa một lệnh vượt quá giới hạn nhất định, ví dụ: nhiều hơn 2 quả bóng;

- Nhập lệnh mà không hoàn thành các chi tiết thanh toán. Lý do: để đảm bảo các đơn đặt hàng được thanh toán trước khi hàng hóa được vận chuyển. Điều này giới hạn số lượng người trả tiền không đúng qui định;

- Nhập mã sai. Lý do: để đảm bảo hệ thống phát hiện mã sai và đưa ra thông báo lỗi thay vì chọn mã tương tự và chấp nhận đơn đặt hàng;

- Nhập dữ liệu không chính xác từ thẻ tín dụng của khách hàng. Lý do: để đảm bảo hệ thống phát hiện dữ liệu sai, vì vậy các đơn đặt hàng được thanh toán trước khi hàng hóa được vận chuyển. Điều này giới hạn số lượng người trả tiền không đúng qui định;

- Nhập địa chỉ của khách hàng sai cách. Lý do: để đảm bảo rằng hệ thống trực tuyến có quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu về địa chỉ và mã chính xác. Bất kỳ lỗi nào sẽ hiện thị một thông báo lỗi. Hàng hóa sẽ được chuyển đến địa chỉ hợp lệ.

Các bài kiểm tra kiểm toán có thể được lập trình trên phần mềm kiểm toán của Công ty Hoàng Mỹ cho Hệ thống bán hàng và hàng tồn kho như sau:

- Kiểm tra các tính toán từ tình hình bán hàng

hàng ngày. Lý do: để đảm bảo rằng tình hình bán hàng hàng ngày được thực hiện đúng và kiểm tra số dư của bảng cân đối kế toán;

- Phân tích tuổi của hàng hóa trong sổ đăng ký hàng tồn kho. Lý do: để đảm bảo rằng nó phát hiện hàng hóa cũ, phải được ghi lại dưới dạng giá trị hàng tồn kho rỗng, không phải là giá bán;

- Chọn một mẫu hàng tồn kho vào cuối năm là một phần của kiểm tra hàng tồn kho vật lý. Lý do: để so sánh hàng hóa từ một mẫu hàng hóa hiệu quả được đăng ký có sẵn trong hệ thống trực tuyến và để kiểm tra nhanh hơn, so với hệ thống thủ công;

- Chọn một mẫu hóa đơn được phát hành để xác minh chứng từ vận chuyển của công ty. Lý do: để phân tích tính toàn vẹn và chính xác của các tài liệu được ghi trong một mẫu hiệu quả và kiểm tra nó nhanh hơn hệ thống thủ công;

- Xác minh số trên hóa đơn. Lý do: để đảm bảo thứ tự thời gian đánh số và đăng ký trong nhật ký bán hàng là chính xác;

- Kiểm soát hóa đơn cho tất cả các hóa đơn được phát hành. Lý do của thử nghiệm: tất cả các đơn đặt hàng được thanh toán trực tuyến, do đó hóa đơn chưa thanh toán sẽ vi phạm quy tắc hệ thống và kiểm toán viên nên kiểm tra chúng;

- Kiểm tra việc cung cấp cho khách hàng. Lý do kiểm tra: để xác định lý do tại sao hàng hóa được trả lại, vì việc trả lại có thể do lỗi trong hệ thống

kiểm soát. Kiểm tra bằng cách đầu tư vào các điều khoản, kiểm toán viên tự kiểm tra hệ thống.

### 7. Kết luận

Trong thời đại công nghệ hiện đại chúng ta đang sống và làm việc, các kiểm toán viên tài chính ngày càng chuyển sang các công cụ trên máy tính cá nhân để làm cho công việc của họ hiệu quả hơn, đặc biệt là có thể đưa ra các ý kiến kiểm toán an toàn và phù hợp nhất. Hầu hết các kiểm toán viên tài chính chỉ sử dụng các công cụ được cung cấp bởi máy tính để thực hiện kiểm toán tài chính. Môi trường máy tính hiện đại, trong đó mỗi đơn vị được kiểm toán thực hiện công việc, tạo ra những cơ hội mới nhưng cũng có những rủi ro mới, các quy tắc bổ sung về bảo mật, công bằng và biên độ sai sót chấp nhận được, do đó ảnh hưởng lớn đến công việc của kiểm toán viên. Khi sử dụng các kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính, kiểm toán viên nhận thấy rằng công việc của mình được cải thiện và hiệu quả hơn nhiều, vì họ có nhiều lợi thế so với hệ thống xác minh báo cáo tài chính truyền thống. Kiểm toán viên phải xem xét môi trường công nghệ thông tin trong việc thiết kế các quy trình kiểm toán để giảm rủi ro của kiểm toán viên xuống mức thấp, có thể chấp nhận được và các mục tiêu cụ thể của kiểm toán viên không thay đổi nếu dữ liệu kế toán được xử lý thủ công hoặc bằng máy tính ■

### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đỗ Thị Thu Thủy, 2019. *Chất lượng kiểm toán và Kỹ thuật Kiểm toán hỗ trợ bằng máy tính*. Tạp chí Công Thương
2. Nguyễn Hoàng Anh, 2014, *Hệ thống hỗ trợ kinh doanh thông minh và ứng dụng trong dịch vụ viễn thông*. <http://cdit.ptit.edu.vn/>.
3. Singleton, T. (2016): *IT audit basics: generalized audit software: effective and efficient tool for today's IT audits*. Information systems audit.
4. Omonik JB, (2015): *Computer Assisted Audit Techniques and Audit Quality in Developing Countries: Evidence from Nigeria*. Journal of Internet Banking and Commerce.
5. Miklos A. Vasarhelyi. (2014): *Technology in audit engagements: a case study*. Emeraldinsight
6. Alvin a Arens, (2014): *Auditing and Assurance services*. Pearson.
7. Isabel Pedrosa, Carlos J Costa, (2012). *Computer Assisted Audit Tools and Techniques in Real World. CAATT's Applications and Approaches in Context*. International Journal of Computer Information Systems and Industrial Management Applications.
8. Berberich, G.P. (2005) *The Effects of Audit Methodology and Audit Experience on the Development of Auditors' Knowledge of the Client's Business*. Waterloo, Ontario, Canada. 2005. p. 85.

Ngày nhận bài: 13/3/2020  
Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 23/3/2020  
Ngày chấp nhận đăng bài: 3/4/2020

*Thông tin tác giả:*

**Th.S ĐỖ THỊ THU THỦY**

Giảng viên Phân hiệu Bình Dương - Đại học Thủy lợi

## **THE COMBINATION OF THE SMART BUSINESS TOOL AND CAATS IN FINANCIAL AUDITS**

● Master. **DO THI THU THUY**

Lecturer, Thuy Loi University - Binh Duong Province Campus

### **ABSTRACT:**

The process of selecting, analyzing and structuring information is not an easy task for financial auditors. In the absence of an information system, the auditor does not have real-time information to make effective decisions. One of the most effective ways to gain independent and quality audits is to use information from an organization's database which has electronic documents. Smart business systems help auditors make effective decisions and increase the effectiveness of organizations, hence creating accurate, appropriate and practical information that can be audited by auditors and improved by managers. This article analyzes the combination of the smart business tool and CAATs (computer-assisted auditing techniques) in financial audits and case studies using spreadsheets to identify anomalies, thereby drawing conclusions about the use of computer-assisted auditing techniques for auditors.

**Keywords:** Financial audits, CAATs, smart business systems, audit software.